

CÔNG TY TNHH VIETLUX HOMES
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VIETLUX HOMES

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETLUX HOMES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIETLUX HOMES CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110792527

3. Ngày thành lập: 23/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

X2 Quốc Bảo , Thị Trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0822756999/0965526226

Fax:

Email: info.vietluxhomes@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	0910
2.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
3.	Xây dựng công trình điện	4221
4.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
5.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
10.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (trừ loại nhà nước cấm)	2420
11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
12.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
14.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể; - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ.	5629
15.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
16.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
17.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
18.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường;	4659
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
26.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311

27.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ quặng uranium và thorium, Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
28.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
29.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
30.	Đúc sắt, thép	2431
31.	Đúc kim loại màu	2432
32.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
33.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
34.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
35.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
36.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
39.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
40.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
43.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
44.	Sản xuất giấy nhấn, bìa nhấn, bao bì từ giấy và bìa	1702
45.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
46.	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
47.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ rập khuôn tem)	1812
48.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
49.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
50.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

51.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng các lò luyện trong công nghiệp;	3312
52.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
53.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
54.	Khai thác dầu thô	0610
55.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
56.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
57.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
58.	Xây dựng nhà không để ở	4102
59.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

6. **Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ DUNG	Việt Nam	Thôn 04, Xã Hợp Thành, Huyện Thuỷ Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	450.000.000	9,000	031300007563	
2	VŨ VĂN CƯƠNG	Việt Nam	Thôn 3, Xã Tam Cường, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	2.300.000.000	46,000	031092001659	
3	NGUYỄN MẠNH LINH	Việt Nam	Xóm 4, Xã Xuân Lâm, Huyện Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	2.250.000.000	45,000	040092006306	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: VŨ VĂN CƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/10/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031092001659

Ngày cấp: 27/04/2021

Nơi cấp: cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn 3, Xã Tam Cường, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn 3, Xã Tam Cường, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội